

*Bản án số: 14/2018/HSST  
Ngày 17 tháng 7 năm 2018*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Công Thành**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà **Nguyễn Thị Hương Bình**

Ông **Vũ Đình Hữu**

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm – tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:*** Ông **Trần Danh Cảnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 01/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/HSST-QĐ ngày 04/7/2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Minh T– sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay: thôn LD 2, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1945 và bà Lê Thị K, sinh năm 1953; Vợ: Đinh Thị Ngọc L, sinh năm 1996; Con: 02 con (lớn sinh năm 2013; nhỏ sinh năm 2016); Tiền án: Chưa; Tiền sự: Ngày 09/9/2011, Công an huyện Cam Lâm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Dùng thủ đoạn hoặc tạo ra hoàn cảnh để buộc người khác đưa tiền, tài sản” với số tiền là 1.750.000 đ (chưa chấp hành việc nộp phạt), ngày 20/11/2017, Công an huyện Cam Lâm ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền là 750.000 đ (đã chấp hành nộp phạt ngày 24/5/2018); Nhân thân: Ngày 29/01/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. (có mặt tại phiên tòa).

2. Bùi Quốc T(Đỏ) – sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay: thôn CL 3, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa

giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quốc C, sinh năm 1970 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa từ ngày 16/5/2018. (có mặt tại phiên tòa).

*\* Người bị hại:* Ông Nguyễn Nam Ch, sinh năm 1986

Địa chỉ: thôn V, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Lê Thị K, sinh năm 1953; nơi cư trú: thôn LĐ 2, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. ( Có mặt tại phiên tòa).

2. Bùi Quốc C, sinh năm: 1970; nơi cư trú: thôn CL 3, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. ( Có mặt tại phiên tòa).

*\* Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thị Ái Nh, sinh năm: 1984; nơi cư trú: thôn V, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Tấn D, sinh năm: 1993; nơi cư trú: thôn V, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Trần Lam S, sinh năm: 1975; nơi cư trú: thôn V, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Anh Phương L, sinh năm: 1993; nơi cư trú: thôn V, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Huỳnh Nhứt Th, sinh năm: 1972; nơi cư trú: thôn CL 3, xã CH, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

6. Trần Ngọc V, sinh năm: 1979; nơi cư trú: thôn B, xã C, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt tại phiên tòa).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 16/01/2018, Phạm Minh T gọi điện thoại cho Bùi Quốc T đến quán cà phê ở thôn Cừ Lợi 3, xã Cam Hòa để uống cà phê. Sau đó T rủ T đi xuống nhà ông Trần Ngọc V ở thôn Bắc Vĩnh, xã Cam Hải Tây xin ít tiền tiêu xài. T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng đen không rõ biển số (xe mô tô của T mượn người bạn tên Toàn hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) chở T đến nhà ông V, V cho T 200.000 đồng, rồi cả hai quay lại quán cà phê. Tại đây T nói với T tiếp tục đi đến các điểm đánh bạc để xin tiền tiêu xài, đồng thời đi kiếm Nguyễn Nam Ch để đánh dần mặt Ch vì Ch hay tới các điểm đánh bạc gây rối. T điều khiển xe mô tô chở T qua nhà anh Huỳnh Nhứt Th, ở thôn Cừ Lợi 3, xã Cam Hòa lấy một con dao tự tạo dài khoảng 60 cm đang được T cất giấu sau tủ tivi nhà anh Th. Trên đường đi, T nói với T đến các điểm đánh bạc tìm Ch để chém, T đồng ý.

T chở T đi đến các địa điểm mà T yêu cầu nhưng không gặp Ch, vì vậy cả hai quay về đường liên xã Cam Hải Tây đi Cam Hòa thì T phát hiện thấy Ch đang điều

hiển xe mô tô rẽ vào cổng làng văn hóa Văn Tứ Tây, xã Cam Hòa. Lúc này, T nói với T điều khiển xe mô tô đuổi theo Ch. Chạy được khoảng 200m thì Ch dừng xe mô tô lại bên lề đường trước cửa tạp hóa “Nam Kha” thuộc thôn Văn Tứ Tây, xã Cam Hòa, huyện Cam Lâm và ngồi trên xe để nói chuyện với Nguyễn Tấn D, Nguyễn Anh Phương L (là bạn của Ch). Lúc này T điều khiển xe mô tô chạy song song với vị trí Ch đang ngồi trên xe thì T cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát ngang theo hướng từ phải qua trái trúng vào vùng đầu bên phải của Ch gây thương tích. Sau khi chém Ch xong, T chở T về nhà anh Th cất con dao, còn Nguyễn Nam Ch được đưa đến trạm y tế xã Cam Hòa sơ cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu và điều trị đến ngày 26/01/2018 thì xuất viện.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 56/2018/CN ngày 06/02/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa xác nhận Nguyễn Nam Ch: Vùng đầu chéch (P) có 02 vết thương 10 cm và 12 cm chảy máu; Tụ máu dưới màng cứng kèm xuất huyết não nhỏ ở thùy thái dương phải. Xuất huyết khoang dưới nhện thái dương – trán – đỉnh phải. Gãy lún thái dương phải có nhiều mảnh rời.

Ngày 21/3/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa có kết luận số 66/TgT kết luận giám định pháp y về thương tích đối với Nguyễn Nam Ch: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (trong trường hợp thuộc điểm a, khoản 1, Điều 134) của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T:

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; điểm c khoản 3, Điều 134 (trong trường hợp thuộc điểm a, khoản 1, Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Minh T; Xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng đến 04 năm 09 tháng tù;

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; điểm c khoản 3, Điều 134 (trong trường hợp thuộc điểm a, khoản 1, Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Quốc T; Xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Nam Ch vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tách thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị K, Bùi Quốc C không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) con dao tự tạo dài khoảng 60 cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài khoảng 40 cm, ở phần sống dao gần mũi dao có các vạch hình răng cưa, cán dao bằng gỗ dài khoảng 20 cm, trên thân cán dao được tra 03

vòng kim loại màu vàng không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng : Người bị hại Nguyễn Nam Ch, người làm chứng Nguyễn Thị Ái N, Nguyễn Tấn D, Trần Lam S, Nguyễn Anh Phương L, Huỳnh Nhứt Th, Trần Ngọc V vắng mặt. Nhưng việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện việc khởi tố, điều tra, truy tố và tổng đạt các văn bản tố tụng cho các bị cáo đảm bảo đúng quy định pháp luật, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối với cơ quan điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 18 giờ, ngày 16/01/2018 tại trước cửa hàng tạp hóa “Nam Kha” thuộc thôn Văn Tứ Tây, xã Cam Hòa, huyện Cam Lâm, Bùi Quốc T điều khiển xe mô tô chở Phạm Minh T ngồi sau cầm 01 con dao tự tạo dài khoảng 60 cm chém 01 nhát ngang theo hướng từ phải qua trái trúng vào vùng đầu bên phải của anh Nguyễn Nam Ch làm anh Ch bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 32% (ba mươi hai phần trăm). Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3, Điều 134 (trong trường hợp thuộc điểm a khoản 1, điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó bản cáo trạng số: 13/CT - VKS ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đã truy tố các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 (trong trường hợp thuộc điểm a, khoản 1, điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Ch với tỷ lệ thương tật 32%. Hành vi đó của các bị cáo thể hiện coi thường pháp luật, coi thường tính mạng và sức khỏe của người khác, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét xử phạt các bị cáo theo đúng tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò thực hiện tội phạm, nhân thân của từng bị cáo thì thấy rằng trong vụ án này bị cáo Phạm Minh T là người chủ mưu, cầm đầu và cũng là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu nên mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn. Bị cáo Bùi Quốc T tuy không quen biết Nguyễn Nam Ch và cũng không có mâu thuẫn gì với Ch, nhưng khi T rủ đi tìm Ch để chém giết mặt. T đã đồng ý và sử dụng xe máy chở T chém Nguyễn Nam Ch gây thương tích với tỷ lệ 32% thương tật nên đã đồng phạm với T trong vụ án này với vai trò là người giúp sức tích cực. Do hầu hết các hành động của bị cáo có sự chỉ dẫn của T nên vai trò của bị cáo có phần hạn chế hơn. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

[5] Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo biết ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn. Các bị cáo và gia đình các bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền cho người bị hại, được người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; điểm c khoản 3, Điều 134 (trong trường hợp thuộc điểm a khoản 1, điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T; giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, tự rèn luyện giáo dục bản thân để trở thành người tốt cho xã hội.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại Nguyễn Nam Ch vắng mặt nên tách ra để giải quyết trong vụ án khác khi có yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị K, Bùi Quốc C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Vật chứng của vụ án là 01 (một) con dao tự tạo dài khoảng 60 cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài khoảng 40 cm, ở phần sống dao gần mũi dao có các vạch hình răng cưa, cán dao bằng gỗ dài khoảng 20 cm, trên thân cán dao được tra 03 vòng kim loại màu vàng không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] *Về án phí sơ thẩm:* các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; điểm c khoản 3, Điều 134 (trong trường hợp thuộc điểm a khoản 1, điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T;

### **Tuyên xử:**

- Xử phạt bị cáo Phạm Minh T **04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù** về tội ‘Cố ý gây thương tích’. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội ‘Cố ý gây thương tích’. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/5/2018.

*Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại Nguyễn Nam Ch được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị K, Bùi Quốc C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao tự tạo dài khoảng 60 cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng sáng dài khoảng 40 cm, ở phần sống dao gần mũi dao có các vạch hình răng cưa, cán dao bằng gỗ dài khoảng 20 cm, trên thân cán dao được tra 03 vòng kim loại màu vàng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm.

*Về án phí:* Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phạm Minh T và Bùi Quốc T mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Nguyễn Nam Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận :**

- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Công Thanh**